TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Đ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày 15 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Đ, TỈNH QUẢNG NINH

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tô Thị Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bẩy.

2. Ông Lưu Xuân Giới.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông TriÒu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2021/TLST - HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, tên gọi khác: **Nguyễn Văn Q**, sinh ngày 06/01/1982 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Khu M, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh Ch và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Hoàng Thị V, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 22/12/2006 bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Đ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội " Đánh bạc", đã được xóa án tích. Bị cáo đầu thú ngày 16/12/2020 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

- Người làm chứng:

1/ Vũ T, sinh năm1986. Nơi cư trú: Khu M, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh. Vắng mặt.

2/ Nguyễn Văn T1, sinh năm1993. Nơi cư trú: Khu LD, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 1, Trại giam HT; Địa chỉ: Phường HT, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

3/ Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Khu M, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 1, Trại giam Quảng Ninh. Vắng mặt.

4/ Nguyễn Văn T2, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Tổ 3, khu phố 2, phường MK, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh. Vắng mặt.

5/ Nguyễn Thị TL, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Tổ 18B, khu 6, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang tại ngoại tại địa phương, chờ chấp hành án. Vắng mặt.

6/ Vũ Ngọc T, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Tổ 1, khu V, phường MK, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 02/4/2020, Vũ T cùng bạn gái là Nguyễn Thị TL rủ Nguyễn Văn T2, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn Văn T1, Vũ Ngọc T đến khu trang trại chăn nuôi của ông Vũ Văn M (là bố đẻ của T) ở khu M, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, để đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, thắng thua bằng tiền. Các bị can thống nhất đánh bạc theo cách thức: cho 04 (bốn) quân vị vào đĩa, úp bát sứ lên trên sau đó xóc cái, quy ước là chẵn khi có hai quân vị hoặc cả bốn quân vị cùng một màu, còn lẻ là khi có một quân vị khác màu với 03(ba) quân vị còn lại, sau khi đặt xuống chiếu thì người chơi đặt tiền cược vào các cửa chẵn hay lẻ, mức đặt cược thấp nhất là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) và không giới hạn mức tối đa. Sau khi mở bát nếu kết quả là chẵn hay lẻ người đặt cược tương ứng thắng cược thì được người xóc cái trả tiền theo tỷ lệ một ăn một, ngược lại người chơi thua thì phải trả số tiền đã đặt cược cho người xóc cái, Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Ngọc P thay nhau xóc cái. Khoảng 12 giờ (cùng ngày), do hết tiền đặt bạc nên Nguyễn Ngọc P gọi điện di động cho Nguyễn Văn C (tên thường gọi là Q) để đòi 2.000.000đ (hai triệu đồng) mà C nợ trước đó. Sau khi nhận được điện thoại của Nguyễn Ngọc P, C mang theo 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng) đi bộ đến khu trang trại nhà ông M để trả tiền cho P. Khi đến nơi C thấy Vũ T, Nguyễn Văn T2, Vũ Ngọc T, Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Ngọc P đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, thắng thua bằng tiền. Thấy vậy, C trả P 2.000.000đ (hai triệu đồng), còn lại 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng) C bỏ ra và ngồi cạnh T để cùng đánh bạc với mọi người, lúc này T1 là người đang cầm xóc cái, khi đánh bạc C thường đặt cửa mỗi ván từ 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đến 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), đánh bạc được khoảng gần một giờ thì C thua hết 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng), nên không chơi nữa đứng dậy đi về nhà, lúc này thì Tho, T1, T2, Vũ Ngọc T và P vẫn tiếp tục đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 30 phút (cùng ngày) thì bị Công an thị xã Đ phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: 44.050.000đ (bốn mươi bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó thu tại vị trí ngồi của Vũ T là 9.450.000đ (chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), vị trí ngồi của Nguyễn Văn T2 là 32.200.000đ (ba mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng), vị trí ngồi của T1 là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng); 01(một) bộ bát, đĩa sứ màu trắng; 04 (bốn) quân vị hình tròn (được cắt từ quân bài tú lơ khơ); 01(một) chiếc vỏ chăn; 01(một) chiếc chiếu nhựa. Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ còn thu giữ những vật chứng, tài sản sau: Thu trên nóc tủ lạnh của nhà ông M 01(một) chiếc kéo; Kiểm tra người của Nguyễn Văn T1 thu giữ 10.000.000đ (mười triệu đồng) trong túi quần bên phải là số tiền trước đó đã cho T2 vay sử dụng vào việc đánh bạc và 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) trong túi quần bên trái, 01(một) chiếc điện thoại di động Oppo và 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, gắn biển kiểm soát 34M8-9040; Tạm giữ của Vũ Ngọc T 01(một) điện thoại di động Iphone 6; Tạm giữ của Nguyễn Ngọc P 01(một) chiếc điện thoại di động Masstel; Tạm giữ của Vũ T 01(một) điện thoại Oppo; Tạm giữ của T2 01(một) ví giả da, bên trong có 2.108.000 đ (Hai triệu một trăm linh tám nghìn đồng), 01(một) Chứng minh nhân dân và 01(một) giấy phép lái xe (đều mang tên Nguyễn Văn T2), 01(một) chiếc điện thoại di động Nokia 1202, 01(một) chiếc điện thoại di động Oppo và 01(một) xe ôtô hiệu Huyndai Elantra màu trắng, biển kiểm soát 14A-41677.

Sau khi phạm tội, Nguyễn Văn C đã bỏ trốn khỏi địa phương và bị truy nã, đến ngày 16/12/2020 tự nguyện đến Cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 26/CT - VKS - ĐT ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn Q) từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội " Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo có lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ đã truy tố:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn Q) có lời khai thể hiện như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 02/4/2020, Nguyễn Ngọc P gọi điện thoại cho bị cáo đòi nợ số tiền 2.000.000đ (do bị cáo vay của P trước đó) và bảo bị cáo mang đến trang trại nhà ông Vũ Văn M (là bố đẻ của Tho) ở khu M, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Nhưng đến khoảng gần 12 giờ cùng ngày bị cáo mới đi bộ từ nhà sang trang trại nhà ông M để trả tiền cho P, khi đi bị cáo mang theo 5.200.000đ. Đến nơi bị cáo nhìn thấy Nguyễn Ngọc P, Nguyễn Văn T2, Vũ Ngọc T, Vũ T, và một thanh niên nữa (sau này bị cáo biết tên là Nguyễn Văn T1) đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, thắng thua bằng tiền. Lúc này T1 là người cầm xóc cái. Bị cáo đã trả nợ cho P 2.000.000đ, còn 3.200.000đ bị cáo đã sử dụng để đánh bạc cùng mọi người. Bị cáo ngồi về phía tay trái của Vũ T và tham gia đặt cược từ 100.000đ đến 200.000đ/ mỗi ván. Trong quá trình đánh bạc, Nguyễn Ngọc P thua hết tiền nên đi về nhà lấy, còn bị cáo ngồi đánh bạc được khoảng gần 1 tiếng đồng hồ thì cũng hết tiền nên bị cáo về nhà. Đến chiều tối cùng ngày bị cáo biết tin mọi người đánh bạc nhà ông M bị bắt, do sợ hãi nên bị cáo đã lên Hà Nội làm nghề bốc vác. Đến tháng 5 năm 2020, bị cáo được biết mình bị truy nã về hành vi đánh bạc và đến ngày 16/12/2020 bị cáo đã tự nguyện đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ đầu thú, khai báo toàn bộ nội dung sự việc.

Những người làm chứng: Vũ T, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn Văn T2, Vũ Ngọc T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thị TL đều có lời khai thể hiện:

Vào khoảng 09 giờ ngày 02/4/2020, Vũ T và Nguyễn Thị TL (hai người chung sống với nhau như vợ chồng) đến khu trang trại chăn nuôi của ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị Ch (là bố mẹ đẻ của Vũ T) ở khu M, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh để giúp ông M, bà Ch trong việc chăn nuôi. Tại đây, Vũ T bảo TL gọi điện cho Nguyễn Ngọc P, còn Tho gọi điện cho Nguyễn Văn T2 rủ đến đánh bạc. Nguyễn Ngọc P gọi điện rủ Vũ Ngọc T, Vũ Ngọc T rủ thêm em rể là Nguyễn Văn T1 cùng đi đến chỗ Vũ T, TL để đánh bạc. Lúc đầu chỉ có Nguyễn Văn T2, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn Văn T1 tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, Vũ T là người chuẩn bị phương tiện đánh bạc như chiếu, vỏ chăn, bát sứ, đĩa sứ, 04 quân vị (đã được cắt sẵn từ trước) để cho T2, P, T1 chơi, P xóc cái, sau đó luân phiên giữa T1 và P xóc cái.

Trong khi T2, P, T1 chơi được một lúc thì Vũ T vào tham gia chơi, Vũ T bảo Nguyễn Thị TL đưa cho Tho 3 lần tiền, với tổng số tiền 8.100.000đ để tham gia đánh bạc. Bản thân TL không tham gia đánh bạc mà chỉ là người trực tiếp đưa tiền chung của hai người cho Vũ T đánh bạc.

Trong quá trình chơi, Vũ T đã hai lần tiến hành thu tiền hồ của T2, P, T1, mỗi lần là 100.000đ/ 1 người, tổng cộng là 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). Số tiền này Vũ T sử dụng hết vào việc đánh bạc. Sau đó có Nguyễn Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn Q), sinh năm 1982, trú tại khu M, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh đến trang trại của nhà ông M để trả nợ cho P số tiền 2.000.000đ và cũng tham gia đánh bạc khoảng gần 01 giờ do hết tiền nên dừng chơi rồi đi về.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi T1 xóc cái để cho Vũ T và T2 tiếp tục đánh bạc thì bị Công an thị xã Đ phát hiện, bắt quả tang. Công an đã thu giữ toàn bộ số tiền trên chiếu bạc, số tiền trên người T1, Nguyễn Văn T2. Thu giữ toàn bộ công cụ, phương tiện liên quan đến việc đánh bạc cũng như điện thoại di động, xe mô tô, xe ô tô và các tài sản khác có liên quan.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã Đ lập hồi 14 giờ 45 phút, ngày 02 tháng 4 năm 2020; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 02/4/2020 tại khu M, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn Q) đã có hành vi cùng Vũ T, Nguyễn Văn T1, Vũ Ngọc T, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn Văn T2 và Nguyễn Thị TL đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền với tổng số tiền thu trên chiếu bạc là 44.050.000đ (bốn mươi bốn triệu không trăm năm mười nghìn đồng) và tiền đã sử dụng vào việc đánh bạc thu trong túi quần của T1 là 10.000.000đ (mười triệu đồng). Vậy, tổng số tiền bị cáo cùng các đồng phạm dùng để đánh bạc là 54.050.000đ (năm mươi tư triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Bản cáo trạng số 26/CT-VKS - ĐT ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. "Đánh bạc" đã và đang là một tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, làm cho đạo đức xã hội xuống cấp, hạnh phúc gia đình tan vỡ, là nguồn gốc phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

[3] Xét vai trò của bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn. Bị cáo không có sự bàn bạc, rủ rê của những người tham gia đánh bạc khác; bị cáo được Nguyễn Ngọc P gọi điện đến để trả tiền nợ nhưng khi đến nơi do nhất thời nên đã có hành vi đánh bạc với số tiền không nhiều. Khi hết tiền, bị cáo đã về nhà, không tham gia đánh bạc nữa nên bị cáo C có vai trò thứ yếu trong vụ án.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi biết mình bị truy nã đã tự nguyện ra đầu thú, khai báo toàn bộ nội dung sự việc; Bố đẻ của bị cáo (ông Nguyễn Thanh C) có thời gian tham gia quân ngũ và được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu, năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Đ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội " Đánh bạc", mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Ngoài hình phạt C, lẽ ra cần căn cứ khoản 3 Điều 321, Bộ luật hình sự để phạt bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước nhưng xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác:

Theo lời khai của Nguyễn Văn C thì C đã dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7, gắn sim số 096710282 để liên lạc với Nguyễn Ngọc P, tuy nhiên vào khoảng tháng 5 hay tháng 6 năm 2020, chiếc điện thoại bị hỏng nên C đã vất bỏ, không nhớ địa điểm. Vì vậy, không có cơ sở để giải quyết.

Đối với hành vi phạm tội của Vũ T, Nguyễn Ngọc P, Vũ Ngọc T, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thị TL cùng toàn bộ vật chứng, tài sản có liên quan đã được xử lý theo Bản án số 92/2020/HS – ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đ. Do vậy không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Ngoài ra bị cáo còn khai ngày 01/4/2020 có tham gia đánh bạc tại nhà ông M, quá trình điều tra không xác định được số tiền đánh bạc nên không đủ căn cứ để xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều

51; Khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

- Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;
- Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn Q) 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2.Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn Q) phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Về biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn Q) để đảm bảo cho việc thi hành án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bẩy **Lưu Xuân Giới** **Tô Thị Thịnh**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đ;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Điều tra Công an thị xã Đ;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đ;
- Chi cục THADS thị xã Đ; - UBND phường X; - Lưu H.sơ, V.phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Tô Thị Thịnh